

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 73 /KH-UBND

Tân Phú, ngày 29 tháng 02 năm 2024

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững  
trên địa bàn huyện Tân Phú năm 2024 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều**

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-SLĐTBXH ngày 20/11/2023 của Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh Đồng Nai về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025;

UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2022-2025.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về chương trình giảm nghèo bền vững, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng có hoàn cảnh khó khăn khác; giảm nghèo bền vững và hạn chế tái nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và ổn định chính trị, xã hội trên địa bàn huyện.

**2. Yêu cầu**

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, người đứng đầu các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đối với công tác giảm nghèo bền vững năm 2024.

Bổ trí đầy đủ, kịp thời các nguồn lực để thực hiện hiện tốt các chế độ, chính sách, chương trình, dự án thuộc chương trình giảm nghèo. Lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, kế hoạch khác, đồng thời tăng cường huy động nguồn lực của cộng đồng, đặc biệt là nguồn lực của chính hộ nghèo, người nghèo để thực hiện giảm nghèo hiệu quả, bền vững.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc



gia và chuẩn nghèo đa chiều tỉnh Đồng Nai, nâng cao chất lượng cuộc sống của hộ nghèo, người nghèo.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2. Các chỉ tiêu cụ thể**

a) Các kết quả và chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình

- Phân đầu giảm 35% hộ nghèo A trên tổng số hộ nghèo A đầu giai đoạn 2022-2025 trong năm 2024. Bảo đảm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, dự án thuộc chương trình giảm nghèo theo quy định, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo, hộ nghèo.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai mô hình hỗ trợ sản xuất tại cộng đồng nhằm tạo sinh kế, việc làm, thu nhập bền vững, thích ứng với tình hình kinh tế - xã hội của huyện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Phân đầu hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo; lập kế hoạch có sự tham gia, xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng và nghiệp vụ giảm nghèo.

b) Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 cùng với hệ thống chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội góp phần giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, như sau:

- Chiều thiếu hụt về việc làm: 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- Chiều thiếu hụt về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được hỗ trợ tham gia mua bảo hiểm y tế miễn phí 100%.

- Chiều thiếu hụt về giáo dục, đào tạo: Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt trên 96%.

- Chiều thiếu hụt về nhà ở: Đảm bảo hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

- Chiều thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: Trên 95% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; ít nhất 92% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chiều thiếu hụt về thông tin: 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững;

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;

- Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay

trong giảm nghèo bền vững;

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Kế hoạch; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới.

## **2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, chuyển giao kỹ thuật, khoa học, công nghệ và mô hình kinh doanh; xây dựng mô hình giảm nghèo, vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội; hỗ trợ trang thiết bị, vật tư, công cụ phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề; hỗ trợ kinh phí xây dựng, phát triển, nhân rộng mô hình giảm nghèo.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

## **3. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

Khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

## **4. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Kế hoạch**

### **4.1. Nâng cao năng lực thực hiện Kế hoạch**

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn; nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên cấp cơ sở.

- Tổ chức tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước; tổ chức, tham gia hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

### **4.2. Giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo**

- Thực hiện chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các biểu mẫu; chế độ báo cáo, kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch; cách thức sử dụng thông tin,...

- Hướng dẫn, tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hướng dẫn xác định hộ làm nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình hằng năm; ứng dụng phần mềm rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình để chuyển giao, hỗ trợ cho các địa phương thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chính



sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Nguồn vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện thực hiện từ nguồn từ ngân sách tỉnh cấp theo Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2022-2025.

2. Nguồn kinh phí của huyện được cấp từ đầu năm 2024.

#### **V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và đoàn thể các cấp đối với công tác giảm nghèo bền vững. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện có hiệu quả chương trình, nâng cao hiệu quả hoạt động Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trên địa bàn huyện.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chương trình giảm nghèo bền vững, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung và sâu rộng đến các cấp, các ngành, các tầng lớp dân cư và người nghèo nhằm thay đổi, chuyển biến về nhận thức của người dân trong công tác giảm nghèo; vận động hộ nghèo cùng vươn lên làm giàu, giúp hộ nghèo tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng để thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

3. Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo, đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực tiễn, nhiệt tình và trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

4. Tăng cường phân cấp, trao quyền cho địa phương, cơ sở; tạo điều kiện để người dân tích cực tham gia các hoạt động của Chương trình; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho các hộ nghèo vượt nghèo tiếp tục được thụ hưởng thêm 02 năm như hộ nghèo các chế độ: Bảo hiểm y tế; giáo dục; dạy nghề; khuyến nông - khuyến công; thực hiện tốt quy chế phối hợp lồng ghép giữa chương trình giảm nghèo với các chương trình, dự án khác của địa phương đảm bảo có hiệu quả hướng đến mục tiêu thoát nghèo bền vững.

5. Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình; tăng cường huy động nguồn lực từ ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện và các nguồn huy động đóng góp hợp pháp khác, nhất là phát động rộng rãi phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bỏ lại phía sau” và cuộc vận động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” đến mọi tổ chức kinh tế - xã hội, các tầng lớp nhân dân, tham gia đóng góp của đối tượng thụ hưởng, nhằm huy động tốt nguồn lực cộng đồng để hỗ trợ hộ nghèo, vùng nghèo.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ; sơ, tổng kết kết quả thực hiện Chương trình và công tác thi đua khen thưởng.

#### **VI. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện**

- Là cơ quan chủ trì tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện, kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện hàng năm và cả giai đoạn trên địa bàn huyện.

- Phối hợp các đơn vị liên quan quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình theo quy định. Tham mưu việc chỉ đạo, điều hành và

xử lý các vấn đề liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của huyện.

- Căn cứ Quyết định giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo của UBND tỉnh, tham mưu UBND huyện Quyết định giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại các xã, thị trấn. Tổng hợp báo cáo UBND huyện để có giải pháp chỉ đạo kịp thời, nhằm nâng cao hiệu quả của Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Định kỳ 06 tháng, hàng năm, giai đoạn tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình và đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Chương trình.

## **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

Hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

## **3. Văn phòng HĐND&UBND; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Văn hóa và Thông tin:**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn giai đoạn 2022-2025 theo Kế hoạch số 17/ KH-UBND ngày 17/01/2023 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Tân Phú giai đoạn 2022-2025.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về các chủ trương, chế độ, kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững của địa phương.

## **4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo giảm nghèo, bố trí công chức lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội làm công tác giảm nghèo.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2024 để tổ chức thực hiện. Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo đã giao.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, bố trí nguồn vốn đối ứng từ nguồn ngân sách của địa phương và chủ động huy động thêm các nguồn lực khác thực hiện Chương trình.

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí.

- Phân công các bộ phận, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình theo nguyên tắc đẩy mạnh phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở.

- Tổ chức giám sát, đánh giá và báo cáo thực hiện Chương trình trên địa bàn định kỳ, đột xuất theo quy định.

**7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị, xã hội:** phối hợp thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện.



Trên đây là kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Tân Phú năm 2024; đề nghị các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND huyện (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

*Đuật*

**Nơi nhận:**

- Sở Lao động - TB&XH;
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBH;
- Ủy ban MTTQ VN huyện;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục VII;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VX.

(Thảo 3 bản)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Duy Thi**